

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 1841 /UBND-NC

V/v trình tự, thủ tục trước khi
bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy
ban nhân dân cấp huyện, cấp
xã nhiệm kỳ 2021-2026
và các nhiệm kỳ tiếp theo

Tây Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2021

Kính gửi:

- Giám đốc Sở Nội vụ;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ Quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là Nghị định số 08/2016/NĐ-CP của Chính phủ), Nghị định số 69/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ Quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là Nghị định số 69/2020/NĐ-CP của Chính phủ); Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện trình tự, thủ tục trước khi bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, cụ thể như sau:

I. Về số lượng thành viên Ủy ban nhân dân

1. Cấp huyện

a. Cơ cấu thành viên Ủy ban nhân dân cấp huyện, gồm:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp huyện gồm các Ủy viên là người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được quy định tại khoản 2, Điều 1 Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Ủy viên phụ trách Quân sự; Ủy viên phụ trách Công an.

b. Số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc loại I có không quá **03** (ba) Phó Chủ tịch; loại II và loại III có không quá **02** (hai) Phó Chủ tịch.

2. Cấp xã

a. Về cơ cấu thành viên Ủy ban nhân dân cấp xã, gồm:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp xã gồm các Ủy viên phụ trách Công an, Ủy viên phụ trách Quân sự ở cấp xã.

b. Số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Thực hiện theo quy định tại Điều 1 của Nghị định số 69/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc loại I, loại II có không quá **02** (hai) Phó Chủ tịch; loại III có **01** (một) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

II. Nội dung, trình tự, thủ tục báo cáo cấp có thẩm quyền trước khi bầu chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Đối với cấp huyện

Thực hiện đúng theo quy định tại Điều 11 Chương III của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP. Căn cứ vào thực tế hiện nay của từng địa phương, việc giới thiệu để Hội đồng nhân dân cấp huyện bầu các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo đề án nhân sự lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước Đại hội Đảng bộ cấp huyện, trường hợp khác với Đề án thì nêu rõ lý do trong tờ trình.

Hồ sơ gửi báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) gồm có:

- Tờ trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, kèm danh sách trích ngang của nhân sự được giới thiệu (*kèm theo mẫu danh sách trích ngang*);
- Văn bản giới thiệu nhân sự để bầu giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện của cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

2. Đối với cấp xã

Thực hiện quy trình, thủ tục, hồ sơ báo cáo đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tương tự như cấp huyện báo cáo cấp tỉnh.

III. Về thẩm định, phê chuẩn kết quả bầu giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 12 của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Thành phần hồ sơ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân gồm:

- Văn bản đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân kèm theo danh sách trích ngang người được đề nghị phê chuẩn;
- Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về việc bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân;
- Biên bản kiểm phiếu kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân;
- Văn bản giới thiệu nhân sự để bầu giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy

ban nhân dân cấp huyện của cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ;

- Sơ yếu lý lịch theo mẫu 2C-2008/BNV (ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Bộ Nội vụ);

- Bản kê khai tài sản, thu nhập cá nhân (ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị) của những người được đề nghị bầu giữ chức vụ; Các văn bằng, chứng chỉ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện có phát sinh vướng mắc, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời phản ánh báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để chỉ đạo kịp thời./.

Noi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND Tỉnh;
- CT, PCT.UBND Tỉnh;
- BTC TU;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Như trên;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

7

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG CỦA NGƯỜI ĐƯỢC GIỚI THIỆU BẦU CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH, ỦY VIÊN UBND.....
NHIỆM KỲ